

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 5082/TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: - Cục Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Công ty TNHH Nestle Việt Nam
(Địa chỉ: Empress Tower, Lầu 5, 138-142 Hai Bà Trưng,
Quận 1, TP.Hồ Chí Minh).

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4638/CT-TTHT ngày 08/06/2016 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về ưu đãi thuế TNDN đối với Công ty TNHH Nestle Việt Nam và công văn số 115/2016/FC/NVL ngày 30/9/2016 của Công ty TNHH Nestle Việt Nam về ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp, về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định:

“Thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản được ưu đãi thuế quy định tại Nghị định này phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

+ Tỷ lệ giá trị nguyên vật liệu là nông sản, thủy sản trên chi phí sản xuất hàng hóa, sản phẩm từ 30% trở lên.

+ Sản phẩm, hàng hóa từ chế biến nông sản, thủy sản không thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề xuất của Bộ Tài chính.”

- Tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP nêu trên quy định: Thuế suất thuế TNDN 15% đối với khoản thu nhập sau:

“3a. Áp dụng thuế suất 15% đối với thu nhập của doanh nghiệp trồng trọt, chăn nuôi, chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản ở địa bàn không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.”

- Tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính về thuế TNDN quy định:

“3. Miễn thuế hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong bốn năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên

địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh). Trường hợp Khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với Khu công nghiệp căn cứ vào địa bàn có phần diện tích Khu công nghiệp lớn hơn.”

- Tại điểm 2a khoản 1 Điều 13 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính về thuế TNDN quy định:

“2a. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015.”

Liên quan đến chính sách thuế TNDN đối với thu nhập của doanh nghiệp từ hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2015, Bộ Tài chính đã ban hành công văn số 5181/BTC-TCT ngày 15/4/2016 gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về chính sách thuế đối với thu nhập từ chế biến nông sản, thủy sản.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Nai căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và điều kiện thực tế đáp ứng của đơn vị để hướng dẫn đơn vị thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, Vụ PC-BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn